

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **12** /2024/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày 11 tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ và đầu tư,
mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 20

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 2 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về
lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của
Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng
nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày
05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công
nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của
Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu
về lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;

Xét Tờ trình số 260/TTr-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân thành phố Hải Phòng về ban hành Nghị quyết về quy định thẩm quyền
quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ và đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng



công nghệ thông tin; Báo cáo thẩm tra số 102/BC-KTNS ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định:

a) Thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP và khoản 1 Điều 67 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP có giá trị dự toán lớn hơn 200 triệu đồng gồm: Mua sắm phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước (sau đây gọi tắt là cơ quan), tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, các tổ chức khác (sau đây gọi tắt là tổ chức), đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là đơn vị) sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương; Mua sắm hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị sử dụng các nguồn thu hợp pháp.

b) Thẩm quyền quyết định mua sắm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

c) Thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 82/2024/NĐ-CP).

2. Nghị quyết này không áp dụng đối với mua sắm tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm tài sản thuộc các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách địa phương.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương và các cơ quan, đơn vị sử dụng các nguồn thu hợp pháp để mua sắm hàng hóa, dịch vụ.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân mua sắm hàng hóa, dịch vụ sử dụng nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc ngân sách địa phương.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

4. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này

1. Ủy ban nhân dân thành phố quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ có giá trị dự toán trên 15 tỷ đồng; hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục mua sắm tập trung.

2. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, tổ chức sử dụng ngân sách cấp thành phố quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ của đơn vị mình và đơn vị trực thuộc có giá trị dự toán từ trên 01 tỷ đồng đến 15 tỷ đồng.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ của đơn vị mình và các tổ chức, đơn vị sử dụng ngân sách cấp huyện có giá trị dự toán từ trên 01 tỷ đồng đến 15 tỷ đồng.

4. Các đơn vị dự toán thuộc cơ quan nhà nước thành phố, đơn vị dự toán thuộc tổ chức sử dụng ngân sách thành phố, đơn vị dự toán cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ có giá trị dự toán trên 200 triệu đồng đến 01 tỷ đồng.

5. Các đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên:

a) Quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ từ nguồn thu hợp pháp ngoài nguồn ngân sách nhà nước.

b) Trường hợp sử dụng nhiều nguồn kinh phí để mua sắm hàng hóa, dịch vụ trong đó có nguồn ngân sách nhà nước thì thẩm quyền quyết định mua sắm thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ sử dụng nguồn kinh phí khoa học và công nghệ trừ các nội dung quy định tại Điều 5 Nghị quyết này

1. Ủy ban nhân dân thành phố quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ có giá trị dự toán trên 15 tỷ đồng.

2. Sở Khoa học và Công nghệ quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ của đơn vị mình và của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân sử dụng nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc ngân sách cấp thành phố có giá trị dự toán từ trên 01 tỷ đồng đến 15 tỷ đồng.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ của đơn vị mình và của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân sử dụng nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc ngân sách cấp huyện có giá trị dự toán từ trên 01 tỷ đồng đến 15 tỷ đồng.



4. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ sử dụng dự toán của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình có giá trị dự toán đến 01 tỷ đồng.

Điều 5. Thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước

1. Ủy ban nhân dân thành phố quyết định đầu tư, mua sắm có tổng mức đầu tư, giá trị dự toán trên 15 tỷ đồng.

2. Sở Thông tin và Truyền thông quyết định đầu tư, mua sắm của cơ quan mình và các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng ngân sách địa phương có tổng mức đầu tư, giá trị dự toán từ trên 07 tỷ đồng đến 15 tỷ đồng.

3. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, tổ chức sử dụng ngân sách cấp thành phố quyết định đầu tư, mua sắm của cơ quan, tổ chức đơn vị mình và các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc có tổng mức đầu tư, giá trị dự toán đến 07 tỷ đồng.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư, mua sắm của đơn vị dự toán cấp huyện có tổng mức đầu tư, giá trị dự toán đến 07 tỷ đồng.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa XVI, Kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 11 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 11 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH, Chính phủ;
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ TC (Vụ Pháp chế);
- Cục KTVBQPPL - Bộ TP;
- TTTU, TT HỖND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- UBMTTQVN TP;
- Các Ban HỖND TP;
- Đại biểu HỖND TP khóa XVI;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HỖND, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Các Quận ủy, Huyện ủy;
- TT HỖND, UBND các quận, huyện;
- Báo HP, Đài PTTH HP;
- Công báo HP, Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT; HSKH.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Lập